TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2018/HS-PT
Ngày: 19-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trọng Hân

Các Thẩm phán: Ông Cao Quốc Chiến

Bà Nguyễn Thị Nhiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Linh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Nghĩa Biên – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 228/2017/TLPT-HS ngày 21 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo Võ Trí H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 217/2017/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Võ Trí H, sinh năm: 1987 tại R, Kiên Giang

Nơi cư trú: Số 81 đường M, phường V, TP. R, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: cán bộ đoàn thể; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Thành T và bà Trần Thị Ánh L; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 05/6/2017 đến ngày 24/8/2017 được bảo lĩnh tại ngoại đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa theo yêu cầu cho bị cáo:* Ông Nguyễn D – Công ty luật TNHH Sava thuộc đoàn luật sư tỉnh Kiên Giang (có mặt).

- *Bị hại không có kháng cáo:*

Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1974 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp 13, xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu

**Trong vụ án còn có 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ, ngày 22/12/2016, Võ Trí H có giấy phép lái xe hạng A1, điều kH xe mô tô nhãn hiệu WAVE, biển số 68S5-9259 (xe H mua của Trần Hoàng M nhưng chưa sang tên) lưu thông trên đường L theo hướng từ trung tâm thành phố R về phường R, thành phố R. Khi H điều khiển xe đến trước số 474B, đường Lâm Quang Ky, phường V1, thành phố R, do tránh nhiều lỗ thủng trên mặt đường (Thường gọi là ổ gà), H điều khiển xe chạy lấn qua phần đường bên trái hướng đi 40 cm thì va chạm vào xe mô tô nhãn hiệu HOLDER, biển số 69F3-9142 do anh Lê Văn Đ điều kH, phía sau chở vợ là bà Nguyễn Thị O lưu thông theo hướng ngược lại. Hậu quả, Nguyễn Thị O và H bị thương tích nhẹ, anh Lê Văn Đ bị vỡ nhãn cầu mắt trái, đa chấn thương vùng mặt và cẳng chân trái, 02 xe mô tô hư hỏng nặng. Sau đó, anh Đ được H cùng người dân xung quanh đưa vào B ệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang cấp cứu và đi ều trị thương tích. Ngày 23/12/2016, anh Lê Văn Đ được chuyển tuyến đến bệnh viện Chợ Rẫy và bệnh viện Răng Hàm Mặt tại thành phố Hồ Chí Minh điều trị, ngày 19/01/2017, anh Đ xuất viện.

*Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu WAVE, biển số 68S5-9259, số máy HC08E0161052, số khung: HC08032Y161008, màu xanh;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HOLDER biển số 69F3-9142, số máy: 152FMHY0002086, số khung: HD110200090021, màu nâu.

(Tất cả đã trao trả cho chủ sở hữu)

Tại Bản kết luận giám định pháp y số*:** 201 ngày 07/4/2017 của Trung tâm pháp y Kiên Giang, kết luận thương tích của anh Lê Văn Đ như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo phần mềm vùng trán và sẹo mổ vùng cung mày phải, thái dương phải.

- Sẹo xấu vùng gốc mũi.

- Mắt trái vỡ nhãn cầu, đã múc bỏ tổ chức nội nhãn và được lắp mắt giả.

- Gãy thành ngoài hốc mắt hai bênh.

- Gãy cung gò má hai bên.

- Gãy xương chính mũi; gãy xương cánh mũi hai bên.

- Gãy (vỡ) xoang hàm.

- Gãy xương hàm dưới, gãy xương hàm trên.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **77%** (Bảy mươi bảy phần trăm)

3. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể:

- Thương tích vùng hốc mũi và mắt trái gây ảnh hưởng thẩm mỹ mức độ vừa.

- Thương tích gây mất hoàn toàn chức năng mắt trái, gây hạn chế chức năng nhai mức độ ít.

*Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 217/2017/HS-ST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Trí H phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 202, điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999

Xử phạt: Bị cáo Võ Trí H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án nhưng được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 05/6/2017 đến ngày 24/8/2017.

Ngoài ra bản án về trách nhiệm dân sự, nghĩa vụ nộp án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/10/2017 bị cáo Võ Trí H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là thỏa đáng, không nặng. Tuy nhiên sau xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thêm 40 triệu đồng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo bồi thường thêm 20 triệu đồng là đủ 120 triệu đồng theo bản án sơ thẩm tuyên, thể hiện thái độ ăn năn hối cải của bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo từ 6 tháng tù xuống còn 4 tháng tù.

Quan điểm của Luật sư Nguyễn Du bào chữa cho bị cáo: Bị cáo đã thừa nhận hoàn toàn hành vi phạm tội của mình. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hôm nay mang theo 20 triệu là khắc phục toàn bộ số tiền đã thỏa thuận theo bản án sơ thẩm, bị hại Lê Văn Đ cũng xin cho bị cáo được hưởng án treo. Kính mong HĐXX chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Võ Trí H, cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như án sơ thẩm nêu, xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Lê Văn Đ xác nhận đã nhận bồi thường 100 triệu đồng, tại tòa nhận thêm 20 triệu đồng và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Quyết định của bản án sơ thẩm: Võ Trí H có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô biển số 68S5 – 9259 lưu thông trên đường L theo hướng từ trung tâm thành phố R về phường Rạch Sỏi. Khi đến trước số 474B đường L, phường V1, thành phố R H điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái 0,4m (vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ) nên đụng vào xe mô tô nhãn hiệu HOLDER biển số 69F3 – 9142 do anh Lê Văn Đ điều kH, phía sau chở vợ là bà Nguyễn Thị O lưu thông theo hướng ngược lại. Hậu quả chị O bị thương nhẹ, anh Lê Văn Đ bị thương tích nặng, qua giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 77%.

Do đó, phần quyết định của Bản án sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự 1999 để xét xử bị cáo Võ Trí H về tội "Vi phạm quy định về điều kH phương tiện giao thông đường bộ" là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2] Về yêu cầu kháng cáo của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe của anh Đ, mất hoàn toàn chức năng mất trái, ảnh hưởng đến cuộc sống lâu dài của bị hại. Tòa án cấp phúc thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, bị cáo là người có nhân thân tốt và xử phạt bị cáo mức án đầu khung hình phạt 06 tháng tù là thỏa đáng. Tuy nhiên, sau khi án sơ thẩm xử xong, bị cáo đã động viên gia đình khắc phục thêm cho phía bị hại 40 triệu đồng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khắc phục 20 triệu đồng còn lại là đủ 120 triệu đồng mà án sơ thẩm tuyên, điều này thể hiện thiện chí và thái độ ăn năn hối cải của bị cáo. Do đó, nghĩ cần chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Về quan điểm của Kiểm sát viên: Án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là thỏa đáng. Tại phiên tòa, bị cáo đã khắc phục đủ số tiền bồi thường cho bị hại, thể hiện thái độ ăn năn hối cải của bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357

Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo từ 6 tháng tù xuống còn 4 tháng tù. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử đã thảo luận và thấy rằng các Quyết định của Bản án sơ thẩm về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng quy định, do có tình tiết mới nên Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Võ Trí H, sửa Bản án sơ thẩm số 217/2017/HS-ST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Võ Trí H, sửa bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 202, điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Võ Trí H 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án nhưng được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 05/6/2017 đến ngày 24/8/2017.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 217/2017/HS-ST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh KG;
- Sở tư pháp tỉnh KG;
- Trại tạm giam – CA tỉnh KG;
- Bị cáo;
- TAND TP. R;
- VKSND TP. R;
- Chi cục THADS TP. R;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Trọng Hân